

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh bổ sung danh mục, kế hoạch thực hiện các đồ án quy hoạch tại Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch triển khai cụ thể hóa đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 (đợt 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị quyết số 66.1/2025/NQ-CP ngày 18/7/2025 của Chính phủ về việc Quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về việc lập mới, điều chỉnh và phê duyệt quy hoạch phân khu đối với khu vực hình thành đô thị khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ Xây dựng về việc đình chính Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Quyết định số 18/2025/QĐ-TTg ngày 28/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng ban hành định mức phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn.

Căn cứ Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;



Căn cứ Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065;

Căn cứ Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch triển khai cụ thể hóa đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 (đợt 1);

Căn cứ văn bản số 505/TB-VPCP ngày 22/9/2025 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thường trực Chính phủ tại cuộc họp về phát triển các Trung tâm thể thao, Khu liên hợp thể thao;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Tờ trình số 5045/TTr-QHKT(QKD+Pi) ngày 14/10/2025, văn bản số 5018/QHKT-QKD ngày 13/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch thực hiện các đồ án quy hoạch tại Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch triển khai cụ thể hóa đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 (đợt 1), cụ thể như sau:

(1) Tổ chức lập Quy hoạch phân khu đô thị thể thao Olympic (Phân khu đô thị Thể thao phía Nam đô thị Trung tâm của Thành phố, trên cơ sở mở rộng, điều chỉnh ranh giới nghiên cứu các phân khu đô thị có liên quan):

+ Phạm vi: thuộc địa phận hành chính các xã, phường: Thanh Liet, Đại Thanh, Ngọc Hồi, Nam Phú, Thường Tín, Hồng Vân, Chương Dương, Thượng Phúc, Bình Minh, Tam Hưng, Thanh Oai, Dân Hòa.

+ Diện tích nghiên cứu: khoảng 15.900 ha (*có thể nghiên cứu thành các phân khu đô thị thành phần; ranh giới, quy mô cụ thể sẽ được xác định trong giai đoạn triển khai tiếp theo đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn*).

+ Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý đồ án quy hoạch kiến trúc thuộc Sở Quy hoạch - Kiến trúc (*lựa chọn đơn vị tư vấn đã triển khai trong giai đoạn trước đây (Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội), kế thừa các nội dung đã nghiên cứu trong giai đoạn lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch, khấu trừ các kinh phí đã thực hiện, đảm bảo tiết kiệm ngân sách nhà nước*).

+ Thời gian thực hiện: 2025 - 2027.

(2) Điều chỉnh Quy hoạch phân khu đô thị C5 (mục IV; 1; 1.1; điểm e, Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 11/8/2025).

Diện tích nghiên cứu: khoảng 1.832ha (*điều chỉnh ranh giới, quy mô; cụ thể sẽ được xác định chính xác trong các giai đoạn triển khai tiếp theo*).

(3) Đưa ra khỏi Danh mục, kế hoạch thực hiện:



- Quy hoạch phân khu đô thị Phía Tây VĐ4, Phân đoạn 4 (Từ tuyến đường Ngọc Hồi - Phú Xuyên đến đê sông Hồng) tại huyện Thường Tín: D3, XN3 (mục IV; 1; 1.2; điểm c, Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 11/8/2025).

- Quy hoạch phân khu đô thị Kim Bài (mục V; điểm 7, Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 11/8/2025).

- Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2000 dự án khu đô thị Sông Hòa Bình thuộc ô đất ký hiệu A-3 trong đồ án quy hoạch phân khu đô thị S5 (mục III; điểm 19, Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 11/8/2025).

- Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị mới Vĩnh Quỳnh, (mục III; điểm 21, Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 11/8/2025).

- Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2000 dự án Khu đô thị mới Đại Áng, thuộc ô đất ký hiệu C1-2, C1-2 trong đồ án quy hoạch phân khu đô thị S5 (mục III; điểm 22, Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 11/8/2025).

- Quy hoạch chung xã Thường Tín (mục II; điểm 2, Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 11/8/2025).

- Quy hoạch chung xã Tam Hưng (mục II; điểm 10, Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 11/8/2025).

Các nội dung khác giữ nguyên theo tại Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND Thành phố.

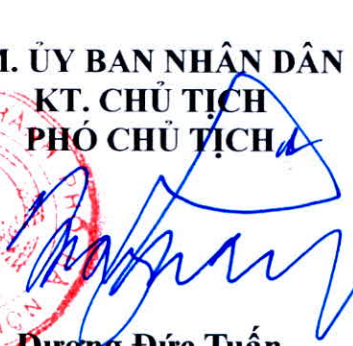
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch UBND các phường, xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND Thành phố (để b/c);
- Các PCT UBND Thành phố;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- VPUBTP: CVP, các PCVP;
- các phòng: TH, KT, NNMT, ĐT;
- Lưu: VT, ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Đức Tuấn

